TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 17 ngày 02 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Ngọc

Ông Hà Văn Sơ

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn D. Tên gọi khác: Không. Giới tính: N. Sinh ngày 16 tháng 5 năm 1985. Nơi sinh: huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản T, xã P, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt N. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTĐP: Không. Con ông: Lò Văn D (đã chết) và bà Lò Thị H, sinh năm 1958. Bị cáo có vợ là Quàng Thị P, sinh năm 1990. Bị cáo có 02 con, sinh năm 2013 và sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 112/2008/HS-ST ngày 03/10/2008 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn S, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- Anh Hà Văn L, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Anh Lò Văn N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Bản T, xã L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/10/2019, Lò Văn N (sinh năm 1991, trú tại Bản T, xã L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La) điều khiển xe mô tô chở Lò Văn D đi từ xã H, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đến quán điện tử do Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1989) quản lý thuộc Thôn S, xã M, huyện Mai Sơn chơi điện tử. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, N đưa cho D 01 gói chứa 02 viên Hồng phiến được bọc bên ngoài bằng băng dính màu đen và hẹn 01 lát nữa sẽ cùng D sử dụng. D cất gói Hồng phiến vào ví, rồi cất vào túi quần đang mặc. Khoảng 01 giờ sau, D rủ N sử dụng ma túy, N bảo D chờ. D đi về phía phòng để trống trong quán điện tử chờ N, D thấy 01 ống điếu tự chế bằng chai nhựa bên trong có chứa dung dịch màu vàng (dùng để sử dụng ma túy); một số mảnh giấy bạc; 01 vỏ lon bia đã bị cắt một phần. Một lúc sau, Hà Văn L đi vào phòng, L đổ phần dung dịch có trong ống điếu tự chế ra 01 vỏ lon bia đã bị cắt một phần, rồi dùng lửa đốt để làm phần dung dịch có trong vỏ lon cô đặc lại thành "sái" Hồng phiến. L rủ D cùng sử dụng bằng cách lấy "sái" Hồng phiến đựng vào mảnh giấy bạc, sau đó hút qua ống điếu tự chế. Khi L, D đang sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 chiếc ví giả da màu nâu bên trong có chứa 01 gói được cuốn bên ngoài bằng băng dính màu đen, tiếp theo là lớp nilon màu xanh, bên trong có chứa 02 viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên mặt mỗi viên đều có ký hiệu "WY" nghi là ma túy tổng hợp (Methamphetamine); 01 ống điếu tự chế bằng chai nhựa để sử dụng ma túy; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy một mặt; 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ nhãn hiệu "THONG NHAT"; 01 vỏ lon bia đã bị cắt một phần.

Ngày 16/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Lò Văn D xác định: Tổng khối lượng 02 viên nén màu hồng là 0,19 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu M.

Ngày 18/10/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 1589/KLMT, kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma*

tuý; loại Methamphetamine; Tổng khối lượng chất ma tuý thu giữ là 0,19 gam; loại Methamphetamine".

Tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSMS ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Lò Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối vớibị cáo và đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Lò Văn D từ 13 tháng đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong chứa mảnh băng dính màu đen và mảnh nilon màu xanh chứa ma túy ban đầu; 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 ống điếu tự chế bằng chai nhựa dài 32cm, đường kính 2,5cm; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy một mặt; 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ nhãn hiệu "THONG NHAT"; 01 vỏ lon bia đã bị cắt một phần. Toàn bộ vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo tự bào chữa: nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lò Văn D là người nghiện ma túy. Ngày 16/10/2019, Lò Văn D bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,19 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng tại Thôn S, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 00 giờ 20 phút ngày 16/10/2019, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 1589/KLMT ngày 18/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn, không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn D đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo. Điều luật quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

c) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] Xét thấy tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lò Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo có nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật phạm tội với lỗi cố ý.

Về nhân thân: Năm 2008, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã được được xóa án tích.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết: Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì thư bên trong chứa mảnh băng dính màu đen và mảnh nilon màu xanh chứa ma túy ban đầu; 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 ống điếu tự chế bằng chai nhựa dài 32cm, đường kính 2,5cm; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy một mặt; 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ nhãn hiệu "THONG NHAT"; 01 vỏ lon bia đã bị cắt một phần, đây là các đồ vật liên quan đến việc cất giấu, sử dụng chất ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ: Lò Văn D khai do Lò Văn N đưa cho D cất giấu để cùng sử dụng. Việc N đưa ma túy cho D không có người biết, chứng kiến. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Lò Văn D và Lò Văn N, kết quả Lò Văn N không thừa nhận hành vi đưa ma túy cho Lò Văn D vào ngày 15/10/2019. Ngoài lời khai của D không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh hành vi đưa ma túy của Lò Văn N cho D. Do đó không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Lò Văn N.

Đối với Hà Văn L, ngày 31/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" với mức phạt 750.000VNĐ. L đã chấp hành quyết định xử phạt nêu trên.

Đối với Nguyễn Văn Đ, kết quả điều tra xác định Đức không biết việc Lò Văn D, Hà Văn L sử dụng trái phép chất ma túy tại quán điện tử do Đức quản lý. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không đặt vấn đề xử lý đối với Nguyễn Văn Đ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lò Văn D 13 (Mười ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 16/10/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong chứa mảnh băng dính màu đen và mảnh nilon màu xanh chứa ma túy ban đầu; 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 ống điếu tự chế bằng chai nhựa dài 32cm, đường kính 2,5cm; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy một mặt; 01 bật lửa ga vỏ nhựa màu đỏ nhãn hiệu "THONG NHAT"; 01 vỏ lon bia đã bị cắt một phần. Toàn bộ vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/02/2020).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Thanh Nga